

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /UBND-NC
V/v góp ý dự thảo Đề án, Nghị
quyết quy định mức thu, chế độ
thu, nộp và quản lý lệ phí hộ tịch
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

TP. Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2024

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi.

Theo nội dung đề nghị của Sở Tư pháp tại Công văn số 286/STP-HCTP&BTTP ngày 28/02/2024 về việc báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 12/3/2021 của HĐND tỉnh và góp ý dự thảo Đề án, Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Qua nghiên cứu nội dung dự thảo Đề án quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (sau đây viết tắt là dự thảo Đề án), dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (sau đây viết tắt là dự thảo Nghị quyết) và các quy định của pháp luật có liên quan, UBND thành phố tham gia ý kiến như sau:

1. Về cơ bản thống nhất nội dung dự thảo Đề án, dự thảo Nghị quyết.

2. Tuy nhiên, cần nghiên cứu một số nội dung tại dự thảo Nghị quyết như sau:

2.1. Tại phần căn cứ ban hành: Tại dòng thứ 02, sửa đổi từ “*chính phủ*” thành “*Chính phủ*”.

2.2. Tại khoản 1 Điều 1: Đề nghị bỏ dấu “,” sau từ “*và*”.

2.3. Tại điểm b khoản 2 Điều 1:

Đề nghị bổ sung thêm cụm từ “*và quản lý*” trước từ “*lệ phí*” để phù hợp với phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết

2.4. Tại khoản 1 Điều 2:

- Đề nghị bỏ cụm từ “*lệ phí*” sau cụm từ “*Mức thu*” để tránh trùng lặp; bổ sung cụm từ “*áp dụng*” trước cụm từ “*khi thực hiện các thủ tục hành chính bằng hình thức trực tiếp*”.

- Thay thế từ “*nộp*” bằng từ “*thu*” trong cụm từ “*Các trường hợp nộp lệ phí hộ tịch*” để thống nhất với tiêu đề của Điều 2.

- Tại điểm d, số thứ tự 1, khoản 1 và điểm đ, số thứ tự 2, khoản 1 (thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con) và tại điểm d, số thứ tự 2, khoản 1 (thủ tục đăng ký

giám hộ, chấm dứt giám hộ): có trường hợp đối tượng thực hiện các thủ tục hành chính này bao gồm một bên là trẻ em (là đối tượng được miễn lệ phí), một bên không thuộc trường hợp được miễn lệ phí, do vậy đề nghị quy định rõ trường hợp này có được miễn thu lệ phí hay không để không mâu thuẫn với nội dung quy định tại khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị quyết.

- Tại điểm e, số thứ tự 2, khoản 1 (Thủ tục “*Thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc cho công dân Việt Nam từ đủ 16 tuổi trở lên cư trú ở trong nước*”): Đây là nội dung quy định mới so với Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, tuy nhiên theo Điều 1 Luật trẻ em năm 2016: “*Trẻ em là người dưới 16 tuổi*”, như vậy người từ 16 tuổi trở lên không thuộc trường hợp miễn lệ phí hộ tịch. Nội dung trên chưa quy định việc thu lệ phí đối với trường hợp đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc cho công dân Việt Nam từ 16 tuổi đến đủ 16 tuổi cư trú ở trong nước là chưa thống nhất với quy định tại khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị quyết. Do đó, đề nghị sửa đổi cụm từ “*từ đủ 16 tuổi*” tại điểm e, số thứ tự 2, khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết thành: “*từ 16 tuổi trở lên*”.

- Đề nghị bổ sung quy định “Mức thu lệ phí được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này không bao gồm đối tượng thuộc trường hợp miễn lệ phí tại Điều 3 Nghị quyết này” vào cuối Điều 2 dự thảo Nghị quyết để không trùng lặp, gây nhầm lẫn đối tượng được miễn thu lệ phí hộ tịch.

2.5. Tại Điều 3 dự thảo Nghị quyết

* Về nội dung quy định miễn lệ phí “*đăng ký hộ tịch cho trẻ em*” tại khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị quyết:

Luật phí và lệ phí năm 2015 quy định: (1) phạm vi điều chỉnh (tại Điều 1) như sau: “*Luật này quy định về Danh mục phí, lệ phí; người nộp phí, lệ phí; tổ chức thu phí, lệ phí; nguyên tắc xác định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng phí, lệ phí; thẩm quyền và trách nhiệm của cơ quan nhà nước, tổ chức trong quản lý phí, lệ phí.*”, (2) Các đối tượng thuộc diện miễn, giảm phí, lệ phí (tại khoản 1 Điều 10) bao gồm: “*trẻ em, hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và một số đối tượng đặc biệt theo quy định của pháp luật.*”, quy định như trên được hiểu là khi trẻ em là người nộp phí, lệ phí sẽ thuộc trường hợp miễn, giảm phí, lệ phí.

Tuy nhiên, thực tế trong trường hợp “*đăng ký hộ tịch cho trẻ em*” thì người nộp lệ phí không phải là trẻ em mà là người đại diện theo pháp luật của trẻ em. Do vậy, khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị quyết quy định miễn lệ phí trong trường hợp “*đăng ký hộ tịch cho trẻ em*” là không phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 10 Luật Phí và lệ phí năm 2015. Đề xuất bỏ nội dung về miễn lệ

phí “*đăng ký hộ tịch cho trẻ em*” tại quy định nêu trên và nghiên cứu miễn lệ phí một số thủ tục như: đăng ký nhận cha, mẹ, con; đăng ký giám hộ, chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài trong trường hợp đối tượng thực hiện các thủ tục hành chính này bao gồm một bên là trẻ em.

* Khoản 2 Điều 3 dự thảo Nghị quyết quy định miễn lệ phí cho trường hợp: “*Đăng ký khai sinh đúng hạn; đăng ký khai tử đúng hạn; đăng ký giám hộ, chấm dứt giám hộ (trừ trường hợp có yếu tố nước ngoài)*”. Theo đó, trường hợp đăng ký khai sinh đúng hạn có yếu tố nước ngoài có mức thu lệ phí là 75.000 đồng (theo quy định tại điểm a, số thứ tự 2, khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết) tuy nhiên, thủ tục “*đăng ký khai sinh đúng hạn có yếu tố nước ngoài*” đối tượng duy nhất là trẻ em (đối tượng này thuộc trường hợp được miễn lệ phí tại khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị quyết). Quy định như trên có sự mâu thuẫn về đối tượng được miễn lệ phí (trẻ em) tại khoản 1 và khoản 2 Điều 3 dự thảo Nghị quyết. Do vậy, đề nghị sửa đổi khoản 1 và khoản 2 Điều 3 dự thảo Nghị quyết thành: “**Đăng ký hộ tịch cho trẻ em (trừ trường hợp có yếu tố nước ngoài)**, người có công với cách mạng, người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn”.

2.6. Tại Điều 4

- Phần tên tiêu đề Điều 4: đề nghị bỏ cụm từ “*và sử dụng lệ phí*”, lý do: nội dung của Điều 4 và khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết không quy định về việc sử dụng lệ phí.

- Khoản 2 Điều 4:

Đề nghị sửa đổi cụm từ “*tổ chức thu lệ phí*” thành “*cơ quan thu lệ phí*”. Lý do: để thống nhất với quy định về đối tượng áp dụng tại khoản 2 Điều 1 dự thảo và khoản 1, khoản 3 Điều 4 dự thảo.

Kính đề nghị Sở Tư pháp nghiên cứu tổng hợp theo yêu cầu./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND t/phố;
- VP. HĐND&UBND t/phố;
- Lưu: VT, TP.Dương.

CHỦ TỊCH

Trà Thanh Danh